

Bản án số: 27/2020/HSST
Ngày 24 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Bùi Khoa Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Minh Thân**
Ông **Nguyễn Thành Lâm**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Dương Thị Thanh Hoa** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Nhân Đạo** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1971, khu 7 xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
Nơi ĐKKHKT+Chỗ ở hiện nay: Khu 7 xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá lớp: 5/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Nguyễn Thái H, sinh năm 1942. Con bà: Hà Thị D, sinh năm 1950. Hiện nay đều đang ở khu 11 xã T1, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
Vợ: Trần Thị S, sinh năm 1969. Hiện khu 7 xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
Con: Có 02 con lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1999
Anh, chị em ruột: Có 04 anh em, bị cáo là con thứ 3.
Tiền án + Tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

Tại bản án số 11/HSST ngày 29/5/1995 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Thanh (Cũ) nay là huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”.

Tại bản án số 08/HSST ngày 10/4/2006 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Văn L bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020, đến ngày 20/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 16/01/2020, tại đường tỉnh lộ 317, đoạn thuộc khu 10, xã Tu Vũ huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Phòng PC08 - Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn L - sinh năm 1971, ở khu 7, xã T, huyện Thanh Thủy khi L đang có hành tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán kiếm lời. Thu giữ của Nguyễn Văn L 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm viền màu đỏ bên trong chứa chất bột cục màu trắng (L khai là ma túy Heroine L tàng trữ để bán) do L tự giác giao nộp cùng 01 ví da màu nâu, bên trong có 1.000.000đ và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong gói chất bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn L, lấy lời khai ban đầu, sau đó giao đối tượng cùng toàn bộ tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy, Nguyễn Văn L khai nhận: Số ma túy Phòng PC08 - Công an tỉnh Phú Thọ thu giữ của L ngày 16/01/2020 tại đường tỉnh lộ 317, đoạn thuộc khu 10, xã Tu Vũ huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ là ma túy Heroin, L mua của một người nam giới không rõ tên tuổi địa chỉ tại khu vực cầu Cứng thuộc địa phận thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình với giá 5.000.000đ. Sau đó L mang số ma túy trên về huyện Thanh Thủy với mục đích nếu gặp người nào cần mua sẽ bán lại để hưởng tiền chênh lệch.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định số 13 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bột cục màu trắng trong 01 túi ni-long có khuy bấm viền màu đỏ thu giữ của Trần Văn L. Tại bản Kết luận giám định số 179/KLGĐ ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,530 gam, loại: Heroine”.

Hoàn trả lại 2,318 gam chất bột cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong.

Căn cứ hành vi phạm tội của Nguyễn Văn L, ngày 20/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Thủy đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra, nội dung vụ án được làm rõ như sau:

Nguyễn Văn L - Sinh năm 1971, ở khu 7, xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân, L đã nảy sinh ý định mua ma túy ở thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình rồi mang về huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ để bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 16/01/2020, L thuê xe ôm của một người L không biết tên tuổi, địa chỉ đi đến khu vực Cầu Cứng – thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy. Tại đây L mua được của một người nam giới (L không biết tên tuổi địa chỉ) 01 gói ma túy Heroine với giá 5.000.000đ có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong chứa chất bột cục màu trắng. Sau đó, L tiếp tục thuê xe ôm của một người L không biết tên tuổi, địa chỉ mang theo gói ma túy về huyện Thanh Thủy. Khi người lái xe ôm chở L đi đến đoạn đường tỉnh lộ 317 thuộc khu 10, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác phòng PC08 - Công an tỉnh Phú Thọ chặn lại kiểm tra. Người lái xe ôm quay đầu xe bỏ chạy, còn L bị lực lượng Công an tỉnh Phú Thọ giữ lại. Biết hành vi tàng trữ chất ma túy trong người của mình là vi phạm pháp luật nên L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm viền màu

đỏ bên trong chưa chất bột cục màu trắng (là gói ma túy L vừa mua ở thành phố Hòa Bình).

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Văn L đã 02 lần bị Tòa án xét xử, cụ thể: Tại bản án số 11/HSST ngày 29/5/1995, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Thanh (Cũ) xử phạt 4 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; Tại bản án số 08/HSST ngày 10/4/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Qua quá trình xác minh thể hiện, ngày 15/6/2008 L đã chấp hành xong hình phạt của Bản án số 08/HSST ngày 10/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy đồng thời đã thực hiện nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm xong vào ngày 13/6/2011. Do đó tính đến thời điểm L thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này L đã được xóa án tích đối với Bản án số 08/HSST ngày 10/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy. Riêng đối với Bản án số 11/HSST ngày 29/5/1995 của Tòa án nhân dân huyện Tam Thanh (Cũ), qua quá trình xác minh xác định do thời gian đã lâu, hồ sơ về việc thi hành án đối với bản án trên của Nguyễn Văn L đã bị thất lạc, không tra cứu được. Do đó, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị can, xác định L đã được xóa án tích đối với Bản án số 11/HSST ngày 29/5/1995 của Tòa án nhân dân huyện Tam Thanh (Cũ). Do vậy, trong vụ án này, L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Mặt khác, quá trình điều tra L đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải do đó L được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy L tàng trữ với mục đích để bán, L khai mua của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực Cầu Cứng - thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Ngoài lời khai của L thì không có chứng cứ khác, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối người nam giới làm nghề lái xe ôm đưa Nguyễn Văn L từ nhà đến khu vực Cầu Cứng - thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để mua ma túy và đưa L về huyện Thanh Thủy. L khai nhận chỉ biết người nam giới này làm nghề lái xe ôm, không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể cũng như không nhớ biển kiểm soát xe mô tô người này điều khiển. Quá trình bị Lực lượng Công an phòng PC08 - Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra, người này đã điều khiển xe mô tô chạy thoát. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Các vật chứng của vụ án gồm: 01 ví giả da màu nâu; số tiền 1.000.000đ; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau khi giám định bên trong có 2,318g chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Bản cáo trạng số: 28/CT - VKSTT ngày 12 tháng 5 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251- Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ **24** năm đến **30** tháng tù. Được khấu trừ 04 ngày tạm giữ từ ngày 16/01/2020, đến ngày 20/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 – BLHS cho bị cáo Nguyễn Văn L.

Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu bì giấy số 179/KLGD ngày 20/01/2020 được hoàn lại sau giám định có 2,318 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ tại các vị trí mép dán để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 chiếc ví giả da màu nâu. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do Công an huyện Thanh Thủy chuyển vào tài khoản số: 3949.01054405.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy đã truy tố, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16/01/2020 tại khu 10 xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ bị cáo Nguyễn Văn L sinh năm 1971, ở khu 7 xã T, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroin có khối lượng 3,530 gam nhằm mục đích để bán kiếm lời, đã bị Phòng PC08 - Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra phát hiện và bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L là hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cần xử lý theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 - Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét thấy tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo L đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Trong xã hội hiện nay số lượng người sử dụng ma túy đang có chiều hướng ra tăng, ở nhiều độ tuổi khác nhau. Do vậy Đảng và Nhà nước ta đang có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục, đấu tranh ngăn chặn không để tệ nạn ma túy lây lan trong xã hội. Mặc dù Tòa án đã đưa ra xét xử nhiều vụ án về việc mua, bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy để nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhân dân. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn L đã gây mất trật tự, an ninh chính trị trên địa bàn huyện Thanh Thủy và nơi bị cáo cư trú, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm và bệnh tật khác, bị cáo L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là bất

hợp pháp, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì mục đích lợi nhuận nên bị cáo đã coi thường pháp luật, bị cáo đã có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép 3,530 gam ma túy Heroin với mục đích để bán kiếm lời. Vì vậy, HĐXX cần đưa bị cáo L ra xét xử và có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trước lần xét xử này bị cáo Nguyễn Văn L đã 02 lần bị Tòa án xét xử. Tại bản án số 11/HSST ngày 29/5/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Thanh (Cũ) nay là huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Tại bản án số 08/HSST ngày 10/4/2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy thì ngày 15/6/2008 bị cáo L đã chấp hành xong hình phạt của bản án số 08/HSST ngày 10/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy và nộp tiền án phí ngày 13/6/2011. Do đó tính đến thời điểm phạm tội thì bị cáo L đã được xóa án tích đối với bản án số 08/HSST ngày 10/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy. Đối với bản án số 11/HSST ngày 29/5/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Thanh (Cũ) nay là huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Quá trình xác minh, xác định do thời hạn đã lâu, hồ sơ về việc thi hành án đối với bản án trên của bị cáo Nguyễn Văn L đã bị thất lạc, không tra cứu được. Do đó, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, xác định bị cáo L đã được xóa án tích đối với bản án số 11/HSST ngày 29/5/1995 của Tòa án nhân dân huyện Tam Thanh (Cũ). Nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo L không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lao động làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và gia đình, bị cáo do ham chơi, đua đòi, không muốn lao động, nhưng lại muốn có tiền hưởng thụ nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua, bán trái phép chất ma túy dẫn đến vi phạm pháp luật.

Xong trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo L được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Trong vụ án này bị cáo L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 - BLHS. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo và các quy định khác của pháp luật. Bị cáo L mắc bệnh HIV/AIDS phải điều trị tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật từ năm 2009 tại Bệnh viện Đa khoa Sơn Tây, thành phố Hà Nội và hiện nay đang điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ có xác nhận của Trung tâm y tế nơi bị cáo điều trị. HĐXX thấy rằng cần xử phạt bị cáo L hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật đã quy định để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251- BLHS thì bị cáo L còn có thể phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Theo xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy, bị cáo L làm nghề lao động tự do. Tuy nhiên việc làm, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo ốm đau bệnh tật sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L là phù hợp.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo L tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời bị Công an thu giữ, bị cáo khai đã mua của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu

vực Cầu Cứng thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Ngoài lời khai của bị cáo L không có chứng cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ để xác minh làm rõ người nam giới đó để sử lý trong vụ án này.

Đối với người nam giới làm nghề lái xe ôm đưa bị cáo Nguyễn Văn L từ nhà đến khu vực Cầu Cứng thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để mua ma túy và đưa bị cáo L về huyện Thanh Thủy. Tuy nhiên bị cáo L khai chỉ biết người này làm nghề lái xe ôm, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và bị cáo không nhớ rõ biển số xe mô tô của người này. Quá trình bị Lực lượng Công an phòng PC08 – Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra người nam giới này đã chạy thoát. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân; 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 1.000.000đ của bị cáo L đã bị Công an thu giữ không liên quan gì đến hành vi phạm tội nay được trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

[2] Xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu bì giấy số 179/KLGD ngày 20/01/2020 được hoàn lại sau giám định Gồm có 2,318 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ tại các mép dán để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 chiếc ví giả da màu nâu. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do Công an huyện Thanh Thủy chuyển vào tài khoản số: 3949.01054405.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

[3] Về án phí hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 24 (Hai bốn) tháng tù. Được khấu trừ 04 ngày tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 20/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 – BLHS cho bị cáo Nguyễn Văn L.

Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu bì giấy số 179/KLGD ngày 20/01/2020 được hoàn lại sau giám định. Gồm có 2,318 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ tại các vị trí mép dán để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 chiếc ví giả da màu nâu. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do Công an huyện Thanh Thủy chuyển vào tài khoản số: 3949.01054405.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh
- CA huyện
- THAHS huyện
- Sở Tư pháp
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã T
- Bị cáo
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Khoa Hương